

NGHỊ QUYẾT
VỀ KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2010

QUỐC HỘI
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 51/2001/QH10;

Trên cơ sở xem xét các Báo cáo của Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, các cơ quan của Quốc hội, các cơ quan hữu quan và ý kiến của các vị đại biểu Quốc hội;

QUYẾT NGHỊ:

Quốc hội cơ bản tán thành đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội năm 2009, phương hướng, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội năm 2010 với các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp được nêu trong Báo cáo của Chính phủ, Báo cáo của các cơ quan của Quốc hội và các cơ quan hữu quan; đồng thời nhấn mạnh một số vấn đề sau:

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ-XÃ HỘI NĂM 2009

Năm 2009 có nhiều khó khăn, thách thức; khủng hoảng tài chính và suy thoái kinh tế thế giới diễn biến phức tạp, tác động mạnh đến kinh tế nước ta. Nhưng dưới sự tập trung lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng và Nhà nước, cụ thể hóa bằng những chính sách mạnh mẽ, kịp thời và phù hợp của Chính phủ, sự nỗ lực, quyết tâm cao của các cấp, các ngành, của toàn dân và cộng đồng doanh nghiệp, chúng ta đã thực hiện được mục tiêu tổng quát trong Nghị quyết của Quốc hội là ngăn chặn suy giảm kinh tế, không để lạm phát cao trở lại, giữ được ổn định kinh tế vĩ mô, đạt tốc độ tăng trưởng kinh tế hợp lý, bảo đảm yêu cầu cơ bản về an sinh xã hội, quốc phòng an ninh; giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội; tiếp tục củng cố và nâng cao vị trí và uy tín của nước ta trên trường quốc tế. Đạt được kết quả trên là một thành công rất trân trọng của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta.

Tuy nhiên, nền kinh tế nước ta vẫn đang gặp nhiều khó khăn, thách thức. Tình hình kinh tế thế giới chưa ổn định; nội tại nền kinh tế cũng có những khó

khẩn, hạn chế và thiếu sót. Thực tế đó đòi hỏi cần tiếp tục chủ động, nâng cao chất lượng công tác dự báo, chỉ đạo điều hành một cách tập trung, quyết liệt, bảo đảm cho chính sách nhanh đi vào cuộc sống, phát huy tác dụng tích cực, tạo điều kiện đạt kết quả cao nhất mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ trong Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội năm 2009 theo Nghị quyết của Quốc hội.

II. MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2010

1. Mục tiêu tổng quát

Nỗ lực phấn đấu phục hồi tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt mức cao hơn năm 2009, tăng tính ổn định kinh tế vĩ mô; nâng cao chất lượng tăng trưởng; ngăn chặn lạm phát cao trở lại; tăng khả năng bảo đảm an sinh xã hội; chủ động hội nhập và nâng cao hiệu quả hợp tác kinh tế quốc tế; giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội; bảo đảm yêu cầu quốc phòng, an ninh; phấn đấu đạt mức cao nhất các chỉ tiêu của Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội 5 năm 2006 - 2010.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

a) Các chỉ tiêu kinh tế:

- Tổng sản phẩm trong nước (GDP) tăng khoảng 6,5%.

Giá trị tăng thêm khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng khoảng 2,8%; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng khoảng 7%; khu vực dịch vụ tăng khoảng 7,5% so với năm 2009.

- Tổng kim ngạch xuất khẩu tăng trên 6% so với năm 2009.
- Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội bằng khoảng 41% GDP.
- Chỉ số giá tiêu dùng tăng không quá 7%.

b) Các chỉ tiêu xã hội:

- Số tỉnh đạt chuẩn phổ cập trung học cơ sở: 63 tỉnh.
- Tuyển mới đại học, cao đẳng tăng 12%; trung cấp chuyên nghiệp tăng 15%; cao đẳng nghề và trung cấp nghề tăng 17%.
- Mức giảm tỷ lệ sinh 0,2‰.
- Tạo việc làm cho khoảng 1,6 triệu lao động, trong đó đưa 8,5 vạn lao động đi làm việc ở nước ngoài.
- Giảm tỷ lệ hộ nghèo xuống dưới 10%.
- Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng xuống 18%.
- Số giường bệnh trên 1 vạn dân là 27,5 giường.
- Diện tích nhà ở đô thị bình quân đầu người là 13,5 m².

c) Các chỉ tiêu môi trường:

- Tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước sạch, hợp vệ sinh: 83%. Tỷ lệ dân số đô thị được sử dụng nước sạch: 84%.
- Tỷ lệ cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng được xử lý: 70%.
- Tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom: 85%.
- Tỷ lệ chất thải rắn y tế được xử lý: 80%.
- Tỷ lệ khu công nghiệp, khu chế xuất đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường: 45%.
- Tỷ lệ che phủ rừng: 40%.

III. MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHÍNH

1. Trong bối cảnh nước ta ngày càng hội nhập sâu rộng vào nền kinh tế thế giới, trước ảnh hưởng của biến đổi khí hậu và diễn biến phức tạp của dịch bệnh, yêu cầu Chính phủ tổ chức theo dõi chặt chẽ, thường xuyên, nâng cao chất lượng dự báo tình hình trong nước và quốc tế để chủ động quyết định theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan có thẩm quyền quyết định kịp thời những chủ trương và biện pháp thích ứng với tình hình.

2. Đánh giá thật đầy đủ và khách quan để xây dựng phương án điều chỉnh cơ cấu nền kinh tế theo hướng nâng cao hiệu quả, sức cạnh tranh, phát triển nhanh và bền vững, xác định rõ lộ trình và sớm triển khai các giải pháp, chính sách trong phương án.

Sử dụng nguồn lực tài chính nhà nước để hình thành Quỹ kích thích kinh tế phục vụ mục tiêu phát triển trung hạn và dài hạn, điều chỉnh cơ cấu nền kinh tế với thời gian và mức hỗ trợ thích hợp.

Điều hành thận trọng, linh hoạt chính sách tài khóa, chính sách tiền tệ để góp phần phục hồi tốc độ tăng trưởng kinh tế, tăng tính ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm giá trị đồng tiền.

3. Áp dụng các biện pháp để phát triển, mở rộng thị trường xuất khẩu mới. Hạn chế việc xuất khẩu sản phẩm thô chưa qua chế biến. Phân đầu tăng xuất khẩu, kiểm soát chặt chẽ nhập khẩu hàng tiêu dùng không thật thiết yếu để giảm tối đa nhập siêu.

Ban hành chính sách, giải pháp cụ thể nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp phát triển sản xuất, kinh doanh và lưu thông hàng hóa; phát triển, khai thác tốt thị trường nội địa, khuyến khích tiêu dùng các sản phẩm trong nước, thực hiện đạt kết quả cao nhất cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam".

4. Trên cơ sở kế hoạch đầu tư trung hạn và dài hạn, kết hợp và bảo đảm liên thông giữa kế hoạch đầu tư và kế hoạch vốn để đầu tư tập trung, đồng bộ,

tăng số lượng các công trình hoàn thành đưa vào sử dụng, giảm hệ số đầu tư nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư.

Thực hiện các cơ chế, kết hợp nguồn vốn đầu tư từ nhà nước và thu hút các nguồn vốn khác để tăng đầu tư cho nông nghiệp, nông thôn. Tăng đầu tư nhà nước cho các tỉnh nghèo, miền núi, những địa phương khó có điều kiện thu hút đầu tư kết cấu hạ tầng bằng các nguồn vốn khác. Chú trọng đầu tư cho dân sinh và kinh tế biển đảo. Tập trung đầu tư, xử lý có hiệu quả các điểm ùn tắc giao thông trọng điểm, tuyến đê kè xung yếu có nguy cơ sạt lở cao, vùng ứng ngập nặng nề thường xuyên.

Tổng kết, đánh giá hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án trọng điểm khác. Thực hiện phân cấp mạnh cho các địa phương đủ thẩm quyền quyết định sự lồng ghép các chương trình và lựa chọn mục tiêu thứ tự ưu tiên phù hợp với thực tế. Đồng thời, bảo đảm sự hướng dẫn, kiểm tra thường xuyên, kịp thời của các Bộ, ngành Trung ương.

5. Đổi mới công tác quản lý thu hút vốn đầu tư nước ngoài, khắc phục tình trạng cục bộ, địa phương; có chính sách khuyến khích đầu tư vào những ngành, lĩnh vực sản xuất tạo ra giá trị gia tăng cao và có khả năng đẩy mạnh xuất khẩu.

6. Tiếp tục đổi mới, sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước, đẩy nhanh tiến độ cổ phần hóa, góp phần thúc đẩy phát triển thị trường vốn, chuyển doanh nghiệp nhà nước sang hoạt động theo Luật doanh nghiệp. Rà soát, kiện toàn tổ chức, chấn chỉnh hoạt động, nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh của các tập đoàn, tổng công ty nhà nước để tập trung vào nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh chính và thực hiện các nhiệm vụ khác được Nhà nước giao. Tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các doanh nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp nhỏ và vừa tiếp cận các nguồn lực phát triển.

7. Rà soát, điều chỉnh hợp lý các dự án quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản. Đề cao trách nhiệm của chính quyền địa phương trong công tác quản lý tài nguyên khoáng sản; tăng cường thanh tra, kiểm tra và giám sát của các bộ, ngành ở Trung ương; xem xét, điều chỉnh việc phân cấp quản lý tài nguyên khoáng sản. Thực hiện nghiêm túc và có chuyển biến rõ nét trong thực tế công tác quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật về môi trường, xử lý nghiêm minh các trường hợp vi phạm gây ô nhiễm môi trường.

8. Triển khai mạnh các chính sách bảo đảm an sinh xã hội. Chú trọng kiểm tra, giám sát để các chính sách ban hành áp dụng đúng đối tượng thụ hưởng. Nâng cao hiệu quả thực hiện các chương trình giảm nghèo; thực hiện nhiều biện pháp, chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất để thoát nghèo, tăng thu nhập, cải thiện đời sống cho người dân. Thực hiện có hiệu quả Chương trình giảm nghèo nhanh và bền vững cho 62 huyện nghèo.

9. Tăng đầu tư nhà nước và huy động nguồn lực của xã hội để phát triển

nhanh nguồn nhân lực có chất lượng, ưu tiên đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao trong quản lý nhà nước, quản trị doanh nghiệp, chuyên gia và công nhân kỹ thuật. Hạn chế tình trạng thiếu lao động cục bộ ở một số ngành, nghề, lĩnh vực.

Nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo các cấp phải được đặt lên hàng đầu, đặc biệt là giáo dục bậc đại học và đào tạo cao đẳng nghề; cải tiến chương trình, phương pháp đào tạo; đổi mới và chủ động kiểm soát nội dung đào tạo. Áp dụng đồng bộ các biện pháp để khắc phục cơ bản các tiêu cực kéo dài trong giáo dục, đào tạo.

Chú trọng công tác y tế dự phòng, nâng cao khả năng phòng chống các loại dịch bệnh; ban hành chính sách xã hội hóa phù hợp để phát triển y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân, giảm dần quá tải tại các bệnh viện, nhất là tuyến Trung ương và các bệnh viện chuyên khoa. Tăng cường quản lý nhà nước để thiết lập trật tự trong kinh doanh thuốc chữa bệnh. Áp dụng biện pháp hữu hiệu thực hiện chính sách dân số, kế hoạch hoá gia đình; giảm tỷ lệ sinh con thứ ba. Triển khai các biện pháp chống suy dinh dưỡng cho các trẻ em, tập trung vào các vùng đặc biệt khó khăn, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

10. Tiếp tục chỉ đạo, rà soát để hoàn chỉnh thủ tục hành chính, bảo đảm minh bạch, công khai, rõ ràng, dễ hiểu, giảm thủ tục, gọn đầu mối nhưng tránh sơ hở để lợi dụng; xác định rõ ý thức, trách nhiệm phục vụ nhân dân của cán bộ, công chức trong việc thực hiện các thủ tục hành chính và nhiệm vụ được giao.

11. Hoàn chỉnh và nâng cao tính pháp lý các quy định pháp luật; áp dụng đồng bộ các biện pháp, kiên quyết xử lý kịp thời, nghiêm minh các loại tội phạm xâm hại an ninh quốc gia và gây rối trật tự công cộng, tội tham nhũng, các hành vi vi phạm pháp luật về vệ sinh an toàn thực phẩm, gây thất thoát, lãng phí; thực hiện nhiều biện pháp phòng, tránh tai nạn giao thông, tai nạn lao động, phòng chống cháy nổ. Đề cao trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có thẩm quyền trong giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân. Coi trọng việc tuyên truyền giáo dục nâng cao nhận thức và trách nhiệm của mỗi tổ chức, cá nhân để tự giác thực hiện pháp luật. Có biện pháp, cơ chế, chính sách hữu hiệu và thể hiện rõ trong thực tế việc bảo vệ, khuyến khích, khen thưởng người mạnh dạn đấu tranh chống lãng phí, tham nhũng, tố giác tội phạm.

12. Tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành về xây dựng nền quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân, coi trọng các địa bàn trọng điểm, địa bàn xung yếu, biên, đảo để chủ động xử lý hiệu quả các tình huống phức tạp, bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội; bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ.

Mở rộng và nâng cao hiệu quả công tác thông tin tuyên truyền đối ngoại; đảm nhiệm tốt vai trò Chủ tịch ASEAN năm 2010, Chủ tịch Đại hội đồng Liên nghị viện Hiệp hội các nước Đông Nam Á (AIPA) lần thứ 31 nhiệm kỳ 2009-2010.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao theo chức năng của mình tổ chức thực hiện đạt hiệu quả cao Nghị quyết của Quốc hội.

Ủy ban thường vụ Quốc hội, Hội đồng dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, các Đoàn đại biểu Quốc hội, đại biểu Quốc hội giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên của Mặt trận và các tổ chức xã hội khác giám sát và động viên mọi tầng lớp nhân dân thực hiện tốt Nghị quyết của Quốc hội.

Quốc hội kêu gọi đồng bào, chiến sỹ cả nước và đồng bào ta ở nước ngoài nêu cao tinh thần thi đua yêu nước, đoàn kết, nỗ lực phấn đấu, tận dụng thời cơ thuận lợi, vượt qua khó khăn, thách thức, thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2010, phấn đấu đạt mức cao nhất các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2006 - 2010 gắn với các sự kiện chính trị và những ngày Lễ lớn trong năm 2010, tạo cơ sở vững chắc cho việc xây dựng và thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011 - 2015.

Nghị quyết này đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XII, kỳ họp thứ sáu thông qua ngày 06 tháng 11 năm 2009.

CHỦ TỊCH QUỐC HỘI

đã ký

Nguyễn Phú Trọng

VĂN PHÒNG QUỐC HỘI

Số: 2196/VPQH-KT

Hà Nội, ngày 13 tháng 11 năm 2009

SAO Y BẢN CHÍNH

KT. CHỦ NHIỆM VĂN PHÒNG QUỐC HỘI
Phó Chủ nhiệm



Nguyễn Đức Hiền